

Bản án số: **66/2022/HS-ST**
Ngày: 22 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Mai Văn Bé Em**

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: **Bà Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Chí Thức** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1973; tại thành phố G, Kiên Giang.

Nơi cư trú: Số 44 đường 0, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); anh, chị ruột 04 người (lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1971); bị cáo có vợ là Trần Thị N (đã ly hôn) và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2009).

Tiền sự: Chưa

Tiền án: Chưa

Nhân thân: Ngày 24/01/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (theo Bản án số 09/2011/HSST); đến ngày 17/12/2015 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Ngày 18/6/2021, bị cáo thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, bị tạm giữ và tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- **Lý M**, sinh năm 1947 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 25 đường 10, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Trần Văn P**, sinh năm 1974 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 101 đường 10, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 17/6/2021, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Ngọc T dùng điện thoại di động hiệu Nokia của mình, liên lạc với một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy đá, sau khi điện thoại mua ma túy và hẹn địa điểm giao dịch thì T xóa số và nhật ký cuộc gọi trong điện thoại đối với người đàn ông trên, sau đó T đến khu vực chợ S thuộc phường S, thành phố G để nhận ma túy, hình thức giao dịch mua bán ma túy bằng tiền mặt, khi đến nơi T bỏ tiền vào bao thuốc lá (không nhớ rõ hiệu) ném về phía người đàn ông bán ma túy (đứng cách nhau khoảng 10m), người này kiểm tra tiền và bỏ ma túy vào bao thuốc lá ném lại cho T. Sau khi nhận được ma túy, T đem về nhà tại số 44, đường 10, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá kiểm tra được 25 (hai mươi lăm) bịch ma túy đá, rồi cất giấu dưới tấm nệm trong phòng ngủ của T để sử dụng cá nhân, sau đó T nằm ngủ trong phòng. Đến 08 giờ 05 phút ngày 18/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Công an phường Rạch Sỏi, tiến hành kiểm tra nơi T ở thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ phía dưới tấm nệm trong phòng nơi T đang nằm ngủ gồm: 01 (một) bịch nylon có rãnh gài màu trắng bên trong có 10 (mười) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng; 01 (một) bịch nylon có rãnh gài màu đỏ bên trong có 12 (mười hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín và 03 (ba) bịch nylon trong suốt được hàn kín có dán băng keo màu xám, bên trong các bịch nylon có chứa chất rắn màu trắng (*Bút lục 01-03, 99-107, 109-111, 113-116*).

Ngày 27/6/2021 Nguyễn Ngọc T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T do chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá sẽ tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) bọc nylon có rãnh gài màu trắng bên trong có 10 (mười) bọc nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng;

- 01 (một) bọc nylon có rãnh gài màu đỏ bên trong có 12 (mười hai) bọc nylon trong suốt được hàn kín và 03 (ba) bọc nylon trong suốt được hàn kín có dán băng keo màu xám, bên trong các bọc nylon có chứa chất rắn màu trắng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353120113870678, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút màu trắng, dùng để sử dụng ma túy.

(Bút lục số 02, 03)

*** Tại bản kết luận giám định số: 677/KL-KTHS ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:**

Chất rắn màu trắng chứa trong 25 (hai mươi lăm) bọc nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 50,1506 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ (Bút lục số 33).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Bản cáo trạng số: 217/CT- VKSRG ngày 06 tháng 10 năm 2021** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất kết quả giám định và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo T phạm tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 11 (mười một) năm đến 12 (mười hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 677/2021 ngày 24/6/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút màu trắng, dùng để sử dụng ma túy;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353120113870678, màu đen, đã qua sử dụng, là tài sản của Nguyễn Ngọc T dùng để liên lạc mua ma túy.

(Theo lệnh nhập kho vật chứng số 138 ngày 06/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá)

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 08 giờ 05 phút ngày 18/6/2021, tại nhà số 44, đường 10, khu phố 1, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Công an phường Rạch Sỏi, bắt quả tang Nguyễn Ngọc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ phía dưới tấm nệm trong phòng nơi T đang nằm ngủ tổng cộng 25 (hai mươi lăm) bịch nylon trong suốt

được hàn kín, bên trong các bịch nylon có chứa chất rắn màu trắng, qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 50,1506 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Xét lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 50,1506 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt quy định là "*bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm*". Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo T phạm vào tội rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân; vì vậy nhà nước luôn chú trọng việc phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm minh. Bản thân bị cáo T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được những hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra sẽ ảnh hưởng lớn đến bản thân và cộng đồng nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, cùng với ý thức xem thường pháp luật bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân, bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về hòa nhập cộng đồng, bị cáo không biết tu dưỡng rèn luyện bản thân, sinh sống và lao động lương thiện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng lớn; qua đó thấy rằng bị cáo là người có ý thức kém, xem thường, bất chấp pháp luật. Vì vậy ở lần xét xử này hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cần được xem xét nhẹ hơn một phần mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo được tính nghiêm minh và phòng ngừa chung; mặt khác cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 677/2021 ngày 24/6/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút màu trắng, dùng để sử dụng ma túy; Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353120113870678, màu đen, đã qua sử dụng, là T sản của bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy; Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **10 (Mười) năm tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ (ngày 18/6/2021).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 677/2021 ngày 24/6/2021, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm, có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút màu trắng.

- *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 353120113870678, màu đen, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 154/QĐ-VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/02/2022).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Bé Em

Trần Thị Lệ

Huỳnh Kim Yển

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Kim Yển

